TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 726/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 04 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 565/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1967
- Bà Huỳnh Thị Úc M, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Số 62 Đường B, Tổ MB, Khu phố B, phường T, Quận B, Thành phố M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị Úc M qua thời gian tìm hiểu thì cả hai tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2001 (Giấy chứng nhận kết hôn số 13, quyển số 01/01 đăng ký ngày 28 tháng 02 năm 2001 tại Uỷ ban nhân dân Phường B, thành phố Đ, tỉnh K).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu thì sau đó liên tục phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do cả hai bất đồng quan điểm về mọi mặt trong cuộc sống, nên vợ chồng không quan tâm, ít chia sẽ và từ từ tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không còn tình cảm với nhau nữa. Nhưng vì đảm

bảo các con có đầy đủ ba mẹ, có một gia đình trọn vẹn nên vợ chồng cố gắng duy trì hôn nhân. Tuy nhiên, đến nay ông bà nhận thấy không thể tiếp tục kéo dài cuộc hôn nhân thêm được nữa vì vợ chồng sẽ phát sinh những xung đột dẫn đến kết cục bất hạnh cho hai bên, ảnh hưởng đến tâm lý của các con. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, ông H và bà M xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, tiếp tục chung sống cũng không mang đến hạnh phúc nên ông và bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị Úc M có 02 (Hai) con chung, họ tên là: Nguyễn Thị Kim T (Giới tính: Nữ) sinh ngày 03/12/2002 (đã trưởng thành) và Nguyễn Khánh L (Giới tính: Nữ) sinh ngày 28/6/2013.

Sau khi ly hôn ông H và bà M thỏa thuận: Giao bé Nguyễn Khánh L cho mẹ là bà Huỳnh Thị Úc M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi trẻ Nguyễn Khánh L mỗi tháng 8.000.000 (Tám triệu) đồng, cấp dưỡng vào ngày 02 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thi hành vào tháng 11/2022 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Xét đây là sự tự nguyện và không trái pháp luật nên Tòa án ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị Úc M tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án ghi nhận.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị Úc M xác nhận không có, nên Tòa án ghi nhận.

[5] Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị Úc M chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị Úc M thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 13, quyển số 01/01 đăng ký ngày 28 tháng 02 năm 2001 tại Uỷ ban nhân dân Phường B, thành phố Đ, tỉnh K).

1.2. Về con chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị Úc M có 02 (Hai) con chung, họ tên là: Nguyễn Thị Kim T (Giới tính: Nữ) sinh ngày 03/12/2002 (đã trưởng thành) và Nguyễn Khánh L (Giới tính: Nữ) sinh ngày 28/6/2013.

Sau khi ly hôn ông H và bà M thỏa thuận: Giao bé Nguyễn Khánh Lcho bà Huỳnh Thị Úc M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi trẻ Nguyễn Khánh L mỗi tháng 8.000.000 (Tám triệu) đồng, cấp dưỡng vào ngày 02 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thi hành vào tháng 11/2022 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông H pH chịu thêm tiền lãi của số tiền chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

Ông Nguyễn Văn H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị Úc M xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị Úc M xác nhận không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị Úc M chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0014837 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị Úc M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Tp.HCM;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án (Dung).

THẨM PHÁN

Hà Thị Luyến